

Số: 311 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 18 tháng 02 năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 270/QĐ-BTNMT ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 915/TTr-STNMT ngày 14 tháng 02 năm 2025.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (*Danh mục thủ tục hành chính được công bố bằng file điện tử đính kèm theo Quyết định này trên hệ thống eGov*).

1. Sở Tài nguyên và Môi trường điều chỉnh, hoàn thiện quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính làm cơ sở để xây dựng quy trình điện tử trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố và cập nhật đầy đủ lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; đồng thời, niêm yết công khai và giải quyết cho cá nhân, tổ chức đúng quy định.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm soát chất lượng và cập nhật các nội dung địa phương hoá thủ tục hành chính lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Thông báo các mã thủ tục hành chính mới cập nhật cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Hg*

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- P.KSTT, TT.PVHC, TT.CB-TH;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

(Hg)

4

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Thanh





**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH**

(Kèm theo Quyết định số 344 /QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH: 05 TTHC**

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức DVC trực tuyến	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	1.013321	Địa chất và khoáng sản	- 30 ngày làm việc đối với trường hợp Tổ chức, cá nhân thuộc khoản 1 Điều 72 Luật địa chất và khoáng sản năm 2024. - 15 ngày làm việc đối với trường hợp Tổ chức thuộc khoản 2 Điều 72 Luật địa chất và khoáng sản năm 2024	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Hành chính Công tỉnh Tây Ninh - Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh Tây Ninh	- Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích dưới 10 ha và công suất khai thác dưới 100.000 m <sup>3</sup> /năm: 15.000.000 đồng/giấy phép. - Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích từ 10 ha trở lên và công suất khai thác dưới 100.000 m <sup>3</sup> /năm hoặc loại hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích dưới 10 ha và công suất khai thác từ 100.000 m <sup>3</sup> /năm trở lên, than bùn trừ hoạt động khai thác cát, sỏi lòng suối quy định tại điểm 1 của Biểu mức thu này: 20.000.000 đồng/giấy phép.	Một phần	(1) Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024. (2) Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản. (3) Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. (4) Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức DVC trực tuyến	Căn cứ pháp lý
						- Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích từ 10 ha trở lên và công suất khai thác dưới 100.000 m <sup>3</sup> /năm hoặc loại hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích dưới 10 ha và công suất khai thác từ 100.000 m <sup>3</sup> /năm trở lên, than bùn trừ hoạt động khai thác cát, sỏi lòng suối quy định tại điểm 1 của Biểu mức thu này: 30.000.000 đồng/giấy phép		số 08/2022/NĐ- CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. (5) Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật địa chất khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV. (6) Thông tư số 01/2025/TTBTNMT ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Bộ TNMT quy định chi tiết một số điều của Luật địa chất khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV. (7) Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản ý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.
2	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản nhóm	1.013322	Khoáng sản	- 25 ngày làm việc đối với	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ:	- Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông	Một phần	(1) Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày



STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức DVC trực tuyến	Căn cứ pháp lý
	IV			<p>trường hợp Tổ chức, cá nhân thuộc khoản 1 Điều 72 Luật địa chất và khoáng sản năm 2024.</p> <p>- 13 ngày làm việc đối với trường hợp Tổ chức thuộc khoản 2 Điều 72 Luật địa chất và khoáng sản năm 2024</p>	<p>Trung tâm Hành chính Công tỉnh Tây Ninh</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh Tây Ninh</p>	<p>thường có diện tích dưới 10 ha và công suất khai thác dưới 100.000 m<sup>3</sup>/năm: 7.500.000 đồng/giấy phép.</p> <p>- Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích từ 10 ha trở lên và công suất khai thác dưới 100.000 m<sup>3</sup>/năm hoặc loại hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích dưới 10 ha và công suất khai thác từ 100.000 m<sup>3</sup>/năm trở lên, than bùn trừ hoạt động khai thác cát, sỏi lòng suối quy định tại điểm 1 của Biểu mức thu này: 10.000.000 đồng/giấy phép.</p> <p>- Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích từ 10 ha trở lên và công suất khai thác dưới 100.000 m<sup>3</sup>/năm hoặc loại hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích dưới 10 ha và công suất khai thác từ 100.000 m<sup>3</sup>/năm trở lên, than bùn trừ hoạt động khai thác cát, sỏi lòng suối quy định tại điểm 1</p>		<p>29 tháng 11 năm 2024.</p> <p>(2) Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.</p> <p>(3) Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>(4) Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>(5) Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật địa chất khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV.</p> <p>(6) Thông tư số 01/2025/TTBTNMT ngày</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức DVC trực tuyến	Căn cứ pháp lý
						của Biểu mức thu này: 15.000.000 đồng/giấy phép		15 tháng 01 năm 2025 của Bộ TNMT quy định chi tiết một số điều của Luật địa chất khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV. (7) Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.
3	Điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	1.013323	Khoáng sản	- 28 ngày làm việc đối với trường hợp Tổ chức, cá nhân thuộc khoản 1 Điều 72 Luật địa chất và khoáng sản năm 2024. - 16 ngày làm việc đối với trường hợp Tổ chức thuộc khoản 2 Điều 72 Luật địa	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Hành chính Công tỉnh Tây Ninh - Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh Tây Ninh	Không	Một phần	(1) Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024. (2) Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản. (3) Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức DVC trực tuyến	Căn cứ pháp lý
				chất và khoáng sản năm 2024				<p>(4) Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>(5) Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật địa chất khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV.</p> <p>(6) Thông tư số 01/2025/TTBTNMT ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Bộ TNMT quy định chi tiết một số điều của Luật địa chất khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV.</p> <p>(7) Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ</p>



STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức DVC trực tuyến	Căn cứ pháp lý
								phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.
4	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	1.013324	Khoáng sản	30 ngày làm việc	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Hành chính Công tỉnh Tây Ninh  - Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường  - Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh Tây Ninh	Không	Một phần	<p>-(1) Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024.</p> <p>(2) Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.</p> <p>(3) Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>(4) Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>(5) Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Chính Phủ quy định chi tiết .</p>



STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức DVC trực tuyến	Căn cứ pháp lý
								<p>một số điều của Luật địa chất khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV.</p> <p>(6) Thông tư số 01/2025/TTBTNMT ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Bộ TNMT quy định chi tiết một số điều của Luật địa chất khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV.</p> <p>(7) Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.</p>
5	Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản	1.013326	Khoáng sản	09 ngày làm việc	<p>- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Hành chính Công tỉnh Tây Ninh</p> <p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	Không	Một phần	<p>- (1) Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024.</p> <p>(2) Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.</p> <p>(3) Nghị định số</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức DVC trực tuyến	Căn cứ pháp lý
					- Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh Tây Ninh			<p>08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>(4) Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>(5) Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật địa chất khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV.</p> <p>(6) Thông tư số 01/2025/TTBTNMT ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Bộ TNMT quy định chi tiết một số điều của Luật địa chất khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV.</p> <p>(7) Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức DVC trực tuyến	Căn cứ pháp lý
								trường Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.
6	Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV	1.013325	Khoáng sản	17 Ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Hành chính Công tỉnh Tây Ninh</li> <li>- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh Tây Ninh</li> </ul>	Không	Một phần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- (1) Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024.</li> <li>(2) Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.</li> <li>(3) Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</li> <li>(4) Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo</li> </ul>



STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức DVC trực tuyến	Căn cứ pháp lý
								<p>vệ môi trường.</p> <p>(5) Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật địa chất khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV.</p> <p>(6) Thông tư số 01/2025/TTBTNMT ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Bộ TNMT quy định chi tiết một số điều của Luật địa chất khoáng sản về khai thác khoáng sản nhóm IV.</p> <p>(7) Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.</p>